

**T OÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KIM THÀNH
TỈNH HẢI DƯƠNG**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 37/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 27/8/2023

V/v: Ly hôn

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KIM THÀNH, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Bích.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Hứa Thị Hương và bà Đỗ Thị Ái Thương

- Thư ký phiên tòa: Ông Phạm Văn Bảy - Thư ký Toà án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa: Bà Đàm Thị Trang - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 8 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Kim Thành xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 57/2023/TLST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 về việc “Ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 29/2023/QĐXX-ST ngày 25 tháng 7 năm 2023; Quyết định hoãn phiên tòa số 29/2023/QĐST-HNGĐ ngày 2/8/2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Đỗ Văn R**, sinh năm 1958. Địa chỉ cư trú: thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

- *Bị đơn:* Bà **Nguyễn Thị M**, sinh năm 1970. Địa chỉ cư trú: thôn D, xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn ông Đỗ Văn R trình bày: Ông và bà M kết hôn vào ngày 17/9/2021 trên cơ sở tự

nguyện, được đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hoà thuận hạnh phúc được 1 năm thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do tính tình vợ chồng không hợp, hơn nữa trong cuộc sống hàng ngày, bà M không quan tâm chăm sóc gì ông. Từ đó, mâu thuẫn vợ chồng càng trở lên căng thẳng, ông và bà M đã sống ly thân từ tháng 10/2022. Nay ông xét thấy thực sự tình cảm vợ chồng giữa ông và bà M không còn, quan điểm của ông đề nghị Tòa án giải quyết cho được ly hôn bà M để giải phóng cho đôi bên khỏi ràng buộc.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai, bị đơn bà Nguyễn Thị M trình bày: Bà kết hôn với ông R từ ngày 17/9/2021 trên cơ sở tự nguyện được đăng ký kết hôn tại UBND xã P, huyện K, tỉnh Hải Dương. Sau khi kết hôn, bà và ông R chung sống hạnh phúc không có mâu thuẫn gì lớn. Đến ngày 01/11/2022, ông R bị đột quỵ phải đi bệnh viện điều trị, vì do bà là công nhân làm công ty nên bà chỉ chăm sóc ông R một thời gian rồi lại phải đi làm. Trong thời gian chăm sóc ông R tại bệnh viện, con riêng của ông R đã nhiều lần chửi bới, xúc phạm bà nên bà đã ra ngoài ở riêng và cắt đứt quan hệ với ông R kể từ đó. Nay bà M xác định không quay về chung sống với ông R, song ông R xin ly hôn bà không nhất trí.

Về con chung: Không có.

Về tài sản chung, nợ chung: Ông R và bà M cùng xác định không có tài sản chung, nợ chung nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đại diện VKS nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử thực hiện đúng thủ tục tố tụng dân sự. Nguyên đơn, Bị đơn thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; Về việc giải quyết vụ án: Quan điểm VKS đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình xử cho ông R được ly hôn bà M ; Về tài sản chung, nợ chung: không đặt ra việc giải quyết. Về án phí: ông R phải chịu án phí sơ thẩm ly hôn theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng: Bị đơn hiện đang cư trú tại huyện Kim Thành nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Kim Thành, tỉnh Hải Dương.

Nguyên đơn, bị đơn đều có đơn đề nghị Toà án giải quyết vắng mặt, căn cứ vào khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Về quan hệ hôn nhân: Ông Đỗ Văn R và bà Nguyễn Thị M kết hôn với nhau trên tinh thần tự do tìm hiểu và tự nguyện đi đến hôn nhân, được đăng ký kết hôn tại cơ quan Nhà nước có thẩm quyền là hôn nhân hợp pháp. Sau khi kết hôn, ông R, bà M chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân chính dẫn đến mâu thuẫn vợ chồng là do ông bà kết hôn với nhau khi tuổi đã lớn và đều có con riêng, không tìm hiểu kỹ về nhau. Khi ông bà mâu thuẫn không được sự hoà giải của gia đình hai bên nên ông bà đã sống ly thân từ tháng 10/2022 cho đến nay không còn quan tâm gì đến nhau nữa. Trong quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã hoà giải nhiều lần nhưng ông R vẫn kiên quyết ly hôn, bà M cũng nhất trí. Như vậy, đã xác định được quan hệ hôn nhân giữa ông R và bà M mâu thuẫn đã trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Vì vậy, cần chấp nhận yêu cầu của ông Đỗ Văn R xin được ly hôn bà Nguyễn Thị M là phù hợp với Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình.

[3] Về con chung, tài sản chung: Không có

[4] Quá trình giải quyết vụ án bà M có quan điểm khi về chung sống với ông R bà phải chăm sóc ông R và bà đi làm có lương mang về chi tiêu nuôi ông R, bà yêu cầu ông R phải trả cho bà 170 triệu, song sau đó bà M không yêu cầu Toà án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[5] Về án phí: Ông R là nguyên đơn nên phải chịu tiền án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Điều 51, Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình; Điều 39 Bộ luật dân sự, khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về quan hệ hôn nhân: Xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của ông Đỗ Văn R, cho ly hôn giữa ông Đỗ Văn R và bà Nguyễn Thị M.

2. Về án phí: Ông Đỗ Văn R phải chịu 300.000 đồng án phí sơ thẩm ly hôn, được trừ vào tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng ông đã nộp tại Chi cục Thi hành án

dân sự huyện Kim Thành theo biên lai số AA/2020/0002992 ngày 13 tháng 3 năm 2023.

3. Quyền kháng cáo: Ông R, bà M được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Kim Thành;
- Chi cục THA dân sự huyện Kim Thành;
- UBND xã P, huyện Kim Thành ;
- Lưu: Hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Ngọc Bích